

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT
NAM RA NƯỚC NGOÀI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Tính đến 20/06/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt **hơn 13,43 tỷ USD**, bằng **95,7%** so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng **10,02 tỷ USD**, **tăng nhẹ 0,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tính lũy kế đến ngày 20/06/2023, cả nước có **37.541** dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký **449,48 tỷ USD**. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt **hơn 284 tỷ USD**, bằng 63,2% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

1. Tình hình thu hút ĐTNN 6 tháng đầu năm 2023

1.1. Tình hình hoạt động

Vốn thực hiện:

Tính tới 20/06/2023, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 10,02 tỷ USD, tăng nhẹ 0,5% so với cùng kỳ năm 2022, tăng 1,3 điểm phần trăm so với 5 tháng đầu năm.

Tình hình xuất, nhập khẩu:

Xuất khẩu: Xuất khẩu (kể cả dầu thô) của khu vực ĐTNN ước đạt hơn 120,44 tỷ USD, giảm 12,7% so với cùng kỳ, chiếm 73,6% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt gần 119,51 tỷ USD, giảm 12,7%, chiếm 73% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt gần 99,53 tỷ USD, giảm 17,3% so cùng kỳ và chiếm 65% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm trong 6 tháng đầu năm 2023, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu hơn 20,9 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 20 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu gần 10,3 tỷ USD.

1.2. Tình hình đăng ký đầu tư

Tính đến 20/06/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà ĐTNN hơn 13,43 tỷ USD, bằng 95,7% so với cùng kỳ, tăng 3 điểm phần trăm so với 5 tháng đầu năm. Ngoài

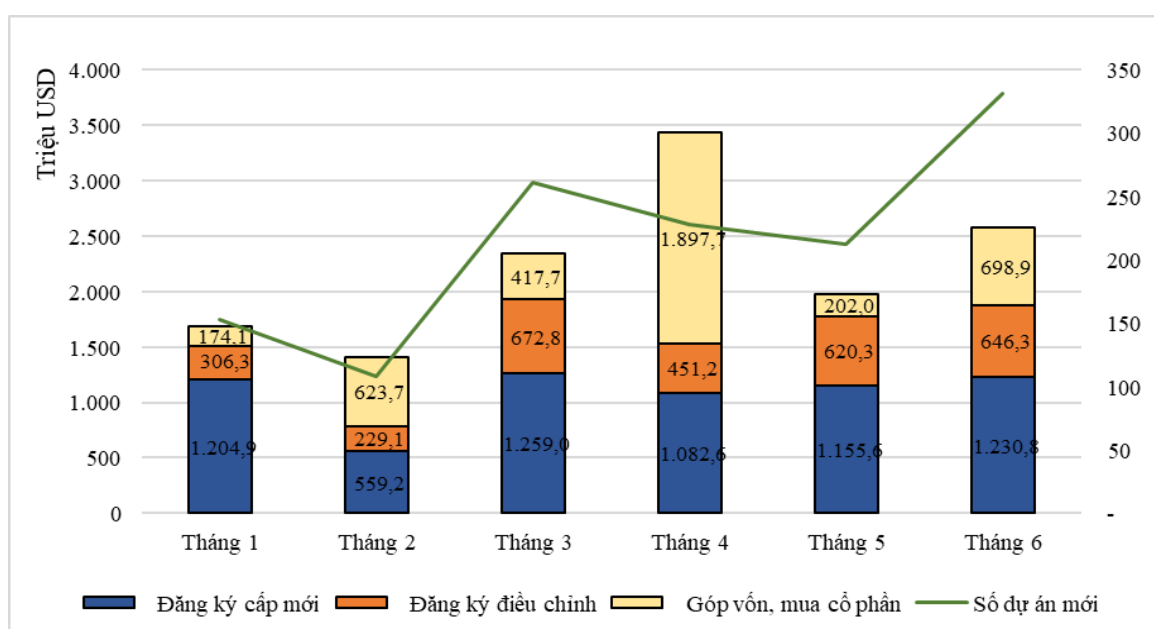
vốn đầu tư điều chỉnh giảm thì vốn đầu tư mới và GVMCP tiếp tục tăng hơn so với cùng kỳ. Cụ thể:

Đầu tư mới: Có 1.293 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (**tăng 71,9%** so với cùng kỳ), tổng vốn đăng ký đạt hơn 6,49 tỷ USD (**tăng 31,3%** so với cùng kỳ).

Điều chỉnh vốn: Có 632 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (**tăng 29,8%** so với cùng kỳ), tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt gần 2,93 tỷ USD (**giảm 57,1%** so với cùng kỳ).

Góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp: Có 1.594 giao dịch GVMCP của nhà ĐTNN (**giảm 6,6%** so với cùng kỳ), tổng giá trị vốn góp đạt hơn 4,01 tỷ USD (**tăng 76,8%** so với cùng kỳ).

Cơ cấu vốn ĐTNN 06 tháng đầu năm 2023 theo tháng và theo cách thức đầu tư vốn



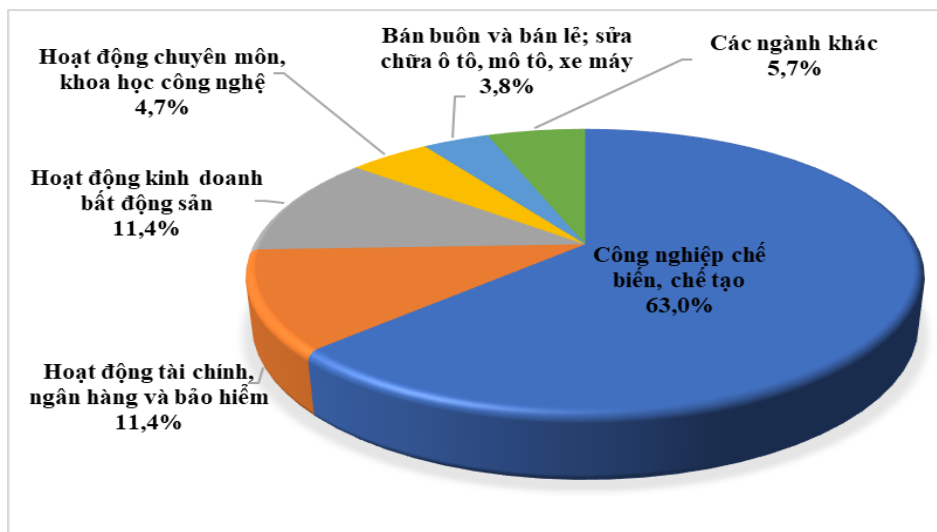
(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

Theo ngành:

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 8,46 tỷ USD, chiếm gần 63% tổng vốn đầu tư đăng ký và giảm 4,2% so với cùng kỳ. Ngành hoạt động tài chính, ngân hàng đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 1,53 tỷ USD, chiếm hơn 11,4% tổng vốn đầu tư đăng ký. Các ngành kinh doanh bất động sản, hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ xếp thứ 3 và 4 với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là 1,53 tỷ USD (**giảm 51,5%**) và hơn 630,6 triệu USD (**tăng 54,4%**). Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án mới, công nghiệp chế biến chế tạo cũng là ngành dẫn đầu về số dự án mới (**chiếm 29,3%**) và điều chỉnh vốn (**chiếm 54,6%**). Bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số giao dịch GVMCP (**chiếm 42,8%**).

Cơ cấu ĐTNN 06 tháng đầu năm 2023 theo ngành

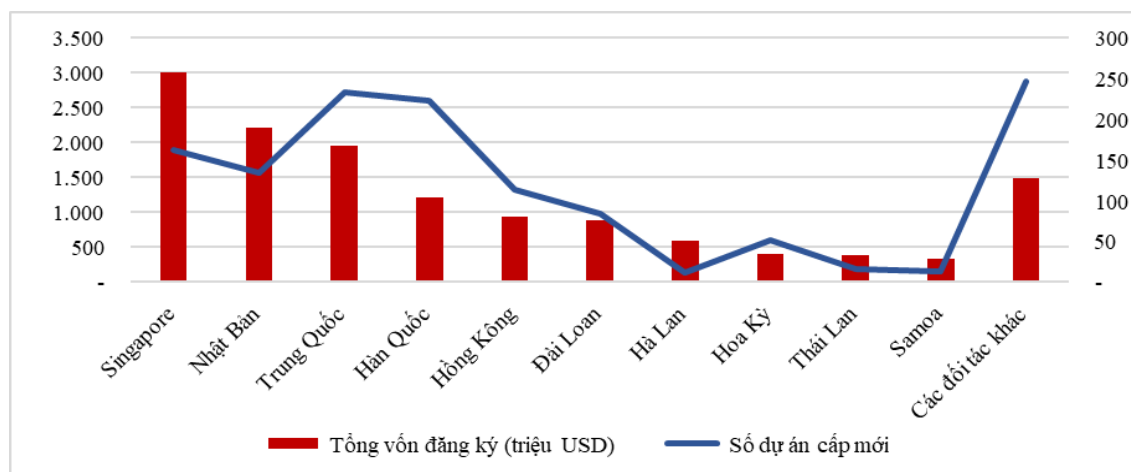


Theo đối tác đầu tư:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, đã có 90 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư hơn 3 tỷ USD, chiếm hơn 22,3% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam, giảm 27,5% so với cùng kỳ 2022; Nhật Bản đứng thứ hai với gần 2,21 tỷ USD, chiếm 16,4% tổng vốn đầu tư, gấp gần 2,1 lần so với cùng kỳ. Trung Quốc đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1,95 tỷ USD, chiếm 14,5% tổng vốn đầu tư, tăng 53,5% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan,...

Xét về số dự án, Trung Quốc dẫn đầu cả về số dự án mới (chiếm 18%). Hàn Quốc dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (chiếm 26,4%) và GVMCP (chiếm 28,9%).

Cơ cấu ĐTNN 06 tháng đầu năm 2023 theo đối tác



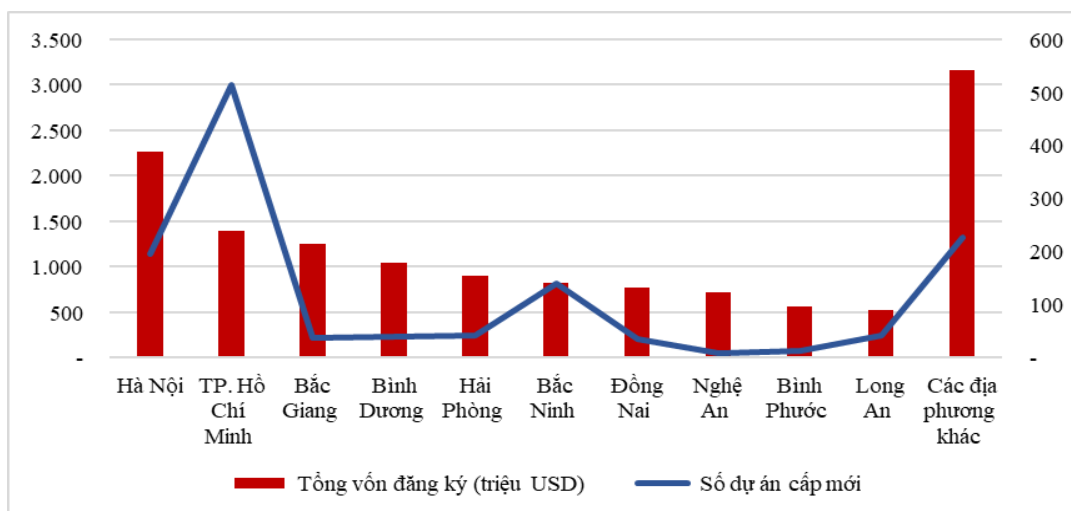
Theo địa bàn đầu tư:

Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 52 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 6 tháng đầu năm 2023. Hà Nội dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 2,27 tỷ USD, chiếm gần 16,7% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng gấp hơn 3 lần so với cùng kỳ năm 2022. TP Hồ Chí Minh vượt qua Bắc Giang và xếp thứ hai với

tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 1,39 tỷ USD, chiếm gần 10,4% tổng vốn đầu tư cả nước, giảm 37,1% so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là Bắc Giang, Bình Dương, Hải Phòng,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh là địa bàn dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (38,9%), số lượt dự án điều chỉnh (24,9%) và GVMCP (65,4%).

Cơ cấu ĐTNN 6 tháng đầu năm 2023 theo địa phương



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài 6 tháng đầu năm 2023.

- Vốn đầu tư thực hiện của các dự án ĐTNN tăng nhẹ 0,5% so với cùng kỳ sau khi giảm liên tục trong 5 tháng đầu năm. Điều này cho thấy các giải pháp quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong những tháng đầu năm đã hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn để doanh nghiệp triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư.

- Tổng vốn đầu tư đăng ký tuy vẫn giảm so với cùng kỳ, song mức độ giảm đã thấp hơn so với các tháng trước. Tính theo tháng về vốn đầu tư thì các tháng gần đây có xu hướng tăng lên. Cụ thể: tháng 6 đạt gần 2,58 tỷ USD, tăng 30,7% so với tháng 5; tháng 5 vẫn tăng 7% về dự án mới, 37% về dự án tăng vốn so với tháng 4 nhưng do các giao dịch GVMCP giảm tới 89%¹, nên tính chung giảm 42% so với tháng 4; tháng 4 đạt 3,4 tỷ USD, tăng 46% so với tháng 3; tháng 3 đạt hơn 2,3 tỷ USD tăng 66% so với tháng 2.

- Vốn đầu tư mới tiếp tục tăng mạnh hơn so với mức tăng trong 5 tháng đầu năm². Số dự án đầu tư mới tăng nhẹ so với 5 tháng và tăng mạnh so với cùng kỳ³. Tốc độ tăng số dự án mới lớn hơn tốc độ tăng tổng vốn đầu tư, điều đó cho thấy: (i) các nhà ĐTNN quy mô vừa và nhỏ tiếp tục quan tâm, tin tưởng vào môi trường đầu tư của Việt Nam vừa đưa ra các quyết định đầu tư

¹ do tháng 3 có dự án GVMCP 1,5 tỷ USD của VP bank bán cho Ngân hàng Sumitomo của Nhật

² 6 tháng đầu năm 2023, vốn đầu tư mới tăng 31,3% so với cùng kỳ, cao hơn so với mức tăng 27,8% trong 5 tháng và mức tăng 11,1% trong 4 tháng đầu năm.

³ 6 tháng năm 2023, số dự án đầu tư mới tăng 5,5 điểm phần trăm so với 5 tháng và tăng 71,9% so với cùng kỳ.

mới; (ii) các tập đoàn lớn hiện đang cân trọng, xem xét kỹ việc tiếp tục đầu tư lớn vào Việt Nam trong bối cảnh tác động của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu. Các dự án có quy mô vốn đầu tư dưới 1 triệu USD chiếm tới 70,4% số dự án mới, song tổng vốn đầu tư chỉ chiếm 2,5% tổng vốn đầu tư đăng ký mới trong 6 tháng.

- Các dự án đầu tư mới vẫn tập trung vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (*cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư,...*) như Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Bình Dương, Hải Phòng, Bắc Ninh, Đồng Nai,...

- Các nhà đầu tư đến từ Châu Á, các đối tác đầu tư truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn (*Singapore, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan*). Riêng 6 đối tác này đã chiếm tới 76,1% tổng vốn đầu tư của cả nước trong 6 tháng.

- Vốn đầu tư điều chỉnh giảm so với cùng kỳ (*giảm 57,1%*) do không có nhiều các dự án điều chỉnh vốn lớn song mức giảm đã được cải thiện hơn⁴ so với các tháng đầu năm. Số lượt dự án điều chỉnh vốn cũng tăng mạnh hơn (*tăng 29,8% so với cùng kỳ*) thay vì tăng 22,8% trong 5 tháng, 19,5% trong 4 tháng, 2,6% trong 03 tháng và giảm 6,3% trong 02 tháng đầu năm, khẳng định niềm tin của các nhà đầu tư vào môi trường đầu tư của Việt Nam và tiếp tục đưa ra các quyết định mở rộng dự án hiện hữu.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN tuy giảm song vẫn xuất siêu và bù đắp phần nhập siêu của khu vực doanh nghiệp trong nước. Với mức xuất siêu hơn 20,9 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 20 tỷ USD không kể dầu thô, khu vực ĐTNN đã bù đắp phần nhập siêu gần 10,3 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bộ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng 10,6 tỷ USD.

3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/06/2023

Tính lũy kế đến ngày 20/06/2023, cả nước có 37.541 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 449,48 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt hơn 284 tỷ USD, bằng 63,2% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với hơn 268,35 tỷ USD (*chiếm 59,7% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với hơn 67,1 tỷ USD (*chiếm 14,9% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với hơn 38,4 tỷ USD (*chiếm gần 8,6% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Hiện có 143 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn

⁴ Vốn đầu tư điều chỉnh 6 tháng đầu năm giảm 57,1% so với cùng kỳ, thấp hơn mức giảm 59,4% trong 5 tháng, mức giảm 68,6 trong 4 tháng, mức giảm 70,3% trong 03 tháng và mức giảm 85,2% trong 02 tháng đầu năm 2023

đăng ký gần 82 tỷ USD (*chiếm 18,2% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với gần 73,4 tỷ USD (*chiếm 16,3% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với gần 56,8 tỷ USD (*chiếm 12,6% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Bình Dương với hơn 40 tỷ USD (*chiếm hơn 8,9% tổng vốn đầu tư*); Hà Nội với gần 39,3 tỷ USD (*chiếm 8,7% tổng vốn đầu tư*).

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)

II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài cấp mới và điều chỉnh đạt hơn 320,6 triệu USD (*bằng 92,7% so với cùng kỳ*). Trong đó, có 60 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký đạt gần 147 triệu USD (*bằng 48,8% so với cùng kỳ*); có 16 lượt dự án điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm gần 173,7 triệu USD (*gấp 3,9 lần so với cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 13 ngành. Trong đó, bán buôn, bán lẻ dẫn đầu với 18 dự án đầu tư mới và 05 lượt điều chỉnh vốn, với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 147,8 triệu USD, chiếm gần 46,1% tổng vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Ngành thông tin truyền thông đứng thứ hai với gần 109,3 triệu USD, chiếm 34,1%; tiếp theo là các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; tài chính ngân hàng;...

Có 21 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 06 tháng đầu năm 2023. Dẫn đầu là Canada với 01 dự án đầu tư mới và 01 dự án điều chỉnh vốn, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt hơn 150,2 triệu USD, chiếm 46,9% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo lần lượt là Singapore, Lào, Cuba,...

Lũy kế đến 20/06/2023 Việt Nam đã có 1.654 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam gần 22,1 tỷ USD. Trong đó, có 141 dự án của các doanh nghiệp có vốn nhà nước, với tổng vốn đầu tư ra nước ngoài gần 11,67 tỷ USD, chiếm gần 52,8% tổng vốn đầu tư cả nước. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (31,6%); nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,6%). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (24,4%); Campuchia (13,3%); Venezuela (8,3%);...

(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).